

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý III năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Kính gửi: Bộ Nội vụ.

Thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ theo yêu cầu của Bộ Nội vụ tại Công văn số 581/BNV-CCHC ngày 21 tháng 02 năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý III năm 2024 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về triển khai kế hoạch cải cách hành chính

Công tác chỉ đạo, đôn đốc triển khai Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Kon Tum năm 2024 được thực hiện thường xuyên, các cơ quan, đơn vị đã bám sát và thực hiện đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ được phân công.

2. Về ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Trong quý III năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành theo các nội dung sau:

- Về cải cách hành chính: Công văn số 2485/UBND-NC ngày 15 tháng 7 năm 2024 về việc tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trên địa bàn tỉnh; Công văn số 5136/VP-TTHCC ngày 16 tháng 7 năm 2024 về việc hướng dẫn thực hiện ký tắt văn bản điện tử trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 2848/UBND-KGVX ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc phát triển, triển khai các ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các chỉ đạo liên quan lĩnh vực AI; Công văn số 3025/UBND-TTHCC ngày 27 tháng 8 năm 2024 về việc tiếp tục thực hiện rà soát, trình công bố và rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trên địa bàn tỉnh; Công văn số 3090/UBND-NC ngày 30 tháng 8 năm 2024 về việc triển khai Thông báo số 363/TB-VPCP của Văn phòng Chính phủ và một số nội dung sau kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2024; Công văn số 6306/VP-KTTH ngày 28 tháng 8 năm 2024 về việc triển khai các giải pháp tăng cường cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới; Công văn số 2383/UBND-NC ngày 08 tháng 7 năm 2024 về việc triển khai, thực hiện Kết luận số 1883-KL/TU ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 2840/UBND-TTHCC ngày 11 tháng 8 năm 2024 về việc triển khai thực hiện Thông báo số 362/TB-VPCP ngày 05 tháng 8 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ; Công văn

số 2470/UBND-TTHCC ngày 15 tháng 7 năm 2024 về việc nâng cao chất lượng giải quyết TTHC góp phần nâng cao các chỉ số thành phần trong Chỉ số PAPI, PCI, PARINDEX năm 2024; Kế hoạch số 5929/KH-VP ngày 15 tháng 8 năm 2024 triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Kon Tum....

- *Về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC); triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông:* Công văn số 2470/UBND-TTHCC ngày 15 tháng 7 năm 2024 về việc nâng cao chất lượng giải quyết TTHC góp phần nâng cao các chỉ số thành phần trong Chỉ số PAPI, PCI, PARINDEX năm 2024; Công văn số 2836/UBND-TTHCC ngày 11 tháng 8 năm 2024 về việc giải quyết các hồ sơ TTHC lĩnh vực đất đai theo quy định của Luật Đất đai năm 2024; Công văn số 2840/UBND-TTHCC ngày 11 tháng 8 năm 2024 về việc triển khai thực hiện Thông báo số 362/TB-VPCP ngày 05 tháng 8 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ; Công văn số 2981/UBND-TTHCC ngày 23 tháng 8 năm 2024 về việc đánh giá tác động TTHC trong đề nghị, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; Công văn số 3025/UBND-TTHCC ngày 27 tháng 8 năm 2024 về việc thực hiện rà soát, trình công bố và rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trên địa bàn tỉnh;...

3. Về kiểm tra cải cách hành chính

- *Về kiểm tra theo kế hoạch:* Triển khai Kế hoạch số 1871/KH-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2024 về việc kiểm tra công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Hội đồng kiểm tra, đánh giá chấm điểm cải cách hành chính nhà nước của tỉnh tiến hành kiểm tra trực tiếp cải cách hành chính tại 10/30 đơn vị¹ (tỷ lệ 30,3%). Các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố còn lại có trách nhiệm tiến hành tự kiểm tra, báo cáo kết quả về Đoàn kiểm tra để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Sau kiểm tra, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khắc phục hạn chế sau kiểm tra công tác cải cách hành chính và triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm về cải cách hành chính năm 2024².

- *Về kiểm tra đột xuất:* Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản³ chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 1883-KL/TU ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, giao Sở Nội vụ tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh. Thực hiện nhiệm vụ được giao, trong quý III năm 2024, Sở Nội vụ đã phối

¹ Bao gồm: Sở Xây dựng; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tư pháp; Sở Giao thông vận tải; Sở Công thương; Sở Y tế; Ủy ban nhân dân các huyện: Tu Mơ Rông, Kon Plông, Ngọc Hồi, Ia H'Drai.

² Tại Công văn số 3090/UBND-NC ngày 30 tháng 8 năm 2024.

³ Văn bản: số 2383/UBND-NC ngày 08 tháng 7 năm 2024 về việc triển khai, thực hiện Kết luận số 1883-KL/TU ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; số 2456/UBND-NC ngày 13 tháng 07 năm 2024 về thời gian gửi báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Kết luận số 1883-KL/TU ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

hợp tiến hành kiểm tra tại 05 cơ quan, đơn vị⁴. Qua kiểm tra, Đoàn kiểm tra đã kịp thời phát hiện, đề nghị cơ quan có thẩm quyền chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, yếu kém trong quá trình triển khai công tác cải cách hành chính và chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các đơn vị.

4. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính

Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 693/KH-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2024 về tuyên truyền công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã:

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung tuyên truyền theo kế hoạch của tỉnh và của từng đơn vị; hình thức tuyên truyền được lồng ghép với nội dung sinh hoạt chuyên đề, chuyên môn của đơn vị; đưa tin trên Trang thông tin điện tử Văn phòng; trên bản tin nội bộ (*hệ thống Ioffice*) và nhóm zalo...

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã tiếp tục cập nhật, công khai đầy đủ các nội dung theo quy định lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; đồng thời thông tin, hướng dẫn người dân, tổ chức, doanh nghiệp cách truy cập về TTHC qua mạng internet; cách thức phản ánh, kiến nghị về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị liên quan đến TTHC; tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc thông qua liên kết trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ (<http://chinhphu.vn>), Cổng thông tin điện tử tỉnh Kon Tum (<https://www.kontum.gov.vn>) và Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Kon Tum (<https://dichvucong.kontum.gov.vn>)... Ngoài ra, các đơn vị, địa phương đã công khai các nội dung về cải cách hành chính lên Trang thông tin điện tử của đơn vị để cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC), người lao động và người dân, các tổ chức, doanh nghiệp biết, thực hiện.

- Ngoài ra, thực hiện nhiệm vụ được giao, Sở Nội vụ đã tổ chức 02 lớp đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ chỉ số PAPI, PAR INDEX, SIPAS cho hơn 160 CBCCVC làm công tác cải cách hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh; in ấn, phát hành 8.000 tờ gấp và 02 trailer tuyên truyền trên màn hình điện tử liên quan đến cải cách hành chính, phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền và phổ biến đến từng nhóm đối tượng; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện, phát trên sóng truyền hình nhiều phóng sự liên quan đến công tác cải cách hành chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư hiện cũng đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Chương trình Đối thoại doanh nghiệp tỉnh Kon Tum lần thứ nhất năm 2024 và Hội nghị đánh giá kết quả cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tỉnh Kon Tum.

5. Đánh giá về những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong cải cách hành chính được thí điểm, nhân rộng và triển khai có hiệu quả tại địa phương

Đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ thông báo triển khai rộng rãi đến

⁴ Tháng 7 (*tính từ ngày 15*): Ủy ban nhân dân xã Sa Loong và Ủy ban nhân dân xã Đăk Xú thuộc huyện Ngọc Hồi; tháng 9 (*tính đến ngày 14*): Phòng Dân tộc thành phố Kon Tum; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Kon Tum; Ủy ban nhân dân phường Thăng Lợi, thành phố Kon Tum.

các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện thành phố, các cơ quan và đơn vị thuộc tỉnh về việc tiếp nhận hồ sơ xét công nhận sáng kiến cấp tỉnh đợt 2 năm 2023; xét, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả của sáng kiến cấp tỉnh đợt 2 năm 2024 (*từ ngày 01 tháng 6 năm 2024 đến ngày 15 tháng 7 năm 2024*), kết quả có 09 hồ sơ đề nghị xét, công nhận sáng kiến cấp tỉnh của 04 đơn vị⁵ và 18 hồ sơ đề nghị xét, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng sáng kiến cấp tỉnh của 08 đơn vị⁶. Trên cơ sở đó, Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu trình Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh xét công nhận 03/09 sáng kiến cấp tỉnh (*có 1 sáng kiến về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước*); công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng 11/18 sáng kiến (*có 01 sáng kiến về cải cách TTHC, 01 sáng kiến về cải cách tài chính công*).

Việc thực hiện đổi mới, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính⁷, hiện nay chỉ mới tiếp nhận 01 hồ sơ sáng kiến về đổi mới, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Hiện cơ quan chuyên môn vẫn đang tiếp tục nhận hồ sơ xét sáng kiến cấp tỉnh theo (*dự kiến tổ chức họp Hội đồng vào cuối tháng 10 năm 2024*).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Cải cách thể chế

a) Việc xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Trong quý III năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “*Nâng cao chất lượng và hiệu quả khai thác, sử dụng bộ pháp điển*” trên địa bàn tỉnh⁸; chỉ đạo thực hiện việc đánh giá tác động thủ tục hành chính trong đề nghị, dự thảo văn bản QPPL⁹ và thực hiện các quy định của pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL¹⁰.

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh đã tổ chức soạn thảo, ban hành theo thẩm quyền 28 văn bản QPPL, trong đó: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 21 văn bản (*gồm 09 Nghị quyết và 12 Quyết định*); Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành 07 văn bản (*07 Quyết định*). Các văn bản đã được xây dựng, ban hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Chỉ đạo Sở Tư pháp thẩm định 29 dự thảo văn bản QPPL (*07 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và 22 Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh*); 01 đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; tham gia ý kiến đối với 30 dự thảo văn bản văn bản QPPL (*02 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh*

⁵ Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi, Sở Nội vụ, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Trường Cao đẳng Kon Tum;

⁶ Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi, Trường Cao đẳng Kon Tum.

⁷ Công văn số 694/SKH-CN-QLCN ngày 15 tháng 5 năm 2024 về việc tăng cường đổi mới, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

⁸ Kế hoạch số 2314/KH-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁹ Công văn số 2981/UBND-TTHCC ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

¹⁰ Công văn số 3205/UBND-NC ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

và 28 Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh); tham gia ý kiến đối với 49 đề nghị xây dựng văn bản QPPL.

b) Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về an toàn toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh¹¹. Đồng thời, chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện các nội dung về công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định¹².

c) Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh đã ban hành rất nhiều văn bản liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật¹³.

Chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành văn bản hướng dẫn các ngành, địa phương phổ biến, giáo dục pháp luật theo định kỳ hàng quý¹⁴. Bên cạnh đó, lồng ghép phổ biến các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về cải cách hành chính bằng nhiều hình thức, như: tổ chức Hội nghị phổ biến kiến thức pháp luật cho cán bộ và Nhân dân trên địa bàn huyện Kon Plông; tóm tắt dưới dạng tin, bài viết... trên Trang Thông tin điện tử của Sở và Trang Thông tin điện tử phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh; lồng ghép trong biên soạn, phát hành 02 số Thông tin phổ biến pháp luật (2.200 cuốn), 01 số Tập san Tư pháp (700 cuốn), góp phần nâng cao kiến thức, sự hiểu biết của người đọc về pháp luật nói chung và về công tác cải cách hành chính nói riêng.

d) Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL

- Công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL

+ Công tác tự kiểm tra: Tự kiểm tra 21 văn bản; qua kiểm tra chưa phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

¹¹ Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

¹² Kế hoạch số 72/KH-ĐKTr449 ngày 26 tháng 8 năm 2024 về kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về an toàn toàn thực phẩm tại Sở Công thương và Ủy ban nhân dân các huyện: Sa Thầy, Đăk Tô, Kon Rẫy; Công văn số 1813/STP-ĐKTr ngày 05 tháng 9 năm 2024 đề nghị Sở Y tế và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm để tổng hợp báo cáo ủy ban nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 70/KH-STP ngày 15 tháng 8 năm 2024 về tổ chức lớp bồi dưỡng, tập huấn về công tác theo dõi thi hành pháp luật,...

¹³ Kế hoạch số 3049/KH-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả 05 năm triển khai Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật 06 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công nhận Tập huấn viên cấp tỉnh trong công tác hòa giải ở cơ sở; Văn bản số 2480/UBND-NC ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai hướng dẫn nội dung tiêu chí, chỉ tiêu "tiếp cận pháp luật" trong đánh giá nông thôn mới; Văn bản về việc tiếp tục thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030" trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 3079/UBND-NC ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh,...

¹⁴ Văn bản số 1425/STP-XDKTr&PBPL ngày 12 tháng 7 năm 2024.

+ Kiểm tra theo thẩm quyền: Kiểm tra 07 văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân cấp huyện ban hành. Qua kiểm tra chưa phát hiện văn bản trái pháp luật.

+ Kiểm tra theo chuyên đề, địa bàn, lĩnh vực: Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: Báo cáo tình hình, kết quả xử lý văn bản theo các Kết luận của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật¹⁵; văn bản về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL¹⁶. Đồng thời chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện các nội dung về công tác kiểm tra, xử lý văn bản¹⁷.

- *Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL*

+ Rà soát thường xuyên: Số văn bản đã được rà soát là 21 văn bản, trong đó: Số văn bản được đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới 10 văn bản; số văn bản đã được xử lý sau rà soát 10 văn bản.

+ Rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn: Báo cáo kết quả rà soát hệ thống văn bản QPPL theo Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô; văn bản chỉ đạo rà soát, xử lý các vướng mắc trong hệ thống văn bản QPPL; nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật; Công bố bổ sung Tập hệ thống hóa văn bản QPPL còn hiệu lực của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023; rà soát văn bản, cập nhật văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật được triển khai thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật. Các văn bản QPPL sau khi được ký ban hành đều được cập nhật kịp thời vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; việc đăng tải, cập nhật hiệu lực của văn bản đã được thực hiện theo đúng quy định. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp tiến hành thu thập, cập nhật 1331 văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành (*gồm Nghị quyết: 368 văn bản; Quyết định: 931 văn bản; Chỉ thị: 32 văn bản*).

2. Công tác cải cách TTHC

a) Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 890/KH-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về rà soát TTHC định kỳ trên địa bàn tỉnh năm 2024. Đến nay, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các địa phương đã báo cáo kết quả rà soát. Hiện Ủy ban nhân dân tỉnh đang chỉ đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đang tổng hợp, hoàn thiện báo Văn phòng Chính phủ và các Bộ ngành liên quan theo quy định.

¹⁵ Báo cáo số 258/BC-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

¹⁶ Công văn số 3205/UBND-NC ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

¹⁷ Đề nghị Sở Xây dựng, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu xử lý các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành có dấu hiệu trái pháp luật; Báo cáo kết quả tham dự Hội thảo, cuộc họp do Bộ Tư pháp, Cục Kiểm tra văn bản tổ chức để trao đổi, thảo luận, cho ý kiến về kết quả kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật trong Chuyên đề thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý thị trường bất động sản và phát triển nhà ở xã hội từ năm 2015 đến hết năm 2023; Tổ chức hội nghị bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2024.

b) Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương

Trong quý III năm 2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 24 Quyết định công bố danh mục TTHC ban hành mới; sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh (*trong đó, có 01 Quyết định công bố 01 TTHC đặc thù của tỉnh thuộc lĩnh vực vay tín dụng*).

Tổng số TTHC trên địa bàn toàn tỉnh hiện nay là 1.755 (*trong đó: cấp tỉnh: 1.397 TTHC, cấp huyện: 224 TTHC; cấp xã: 104 TTHC, chung 3 cấp: 30 TTHC*).

Số lượng TTHC của cơ quan ngành dọc: 584 TTHC (*trong đó, cấp tỉnh: 296 TTHC; cấp huyện: 191 TTHC; cấp xã: 50 TTHC; chung 2 cấp tỉnh, huyện: 47 TTHC*).

c) Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

- Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận một cửa các cấp

+ Trung tâm Phục vụ hành chính công và Bộ phận một cửa các cấp tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ, đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong công tác tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa các cấp cơ bản đáp ứng yêu cầu tối thiểu trong tiếp nhận, số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC.

+ Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế thuê dịch vụ bưu chính công ích để thực hiện công tác hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC. Ngoài ra, đến nay một số đơn vị cấp huyện đã thực hiện việc thuê dịch vụ bưu chính công ích để tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa cấp huyện như: Thành phố Kon Tum, huyện Ngọc Hồi, huyện Kon Plông, huyện Đăk Hà.

- Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC

Trong quý III năm 2024, các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Kết quả cụ thể: Cấp tỉnh đã thực hiện số hóa thành phần 17.672/19.632 hồ sơ (*đạt tỷ lệ 90,01%*); số hóa kết quả 16.513/19.728 hồ sơ (*đạt tỷ lệ 83,70%*); cấp huyện đã thực hiện số hóa thành phần 4.297/4.633 hồ sơ (*đạt 92,74%*), số hóa kết quả 3.667/4.636 hồ sơ (*đạt 79,10%*); cấp xã đã thực hiện số hóa thành phần 20.755/24.695 hồ sơ (*đạt 84,04%*), số hóa kết quả 20.724/24.520 hồ sơ (*đạt 84,52%*).

- Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại các cấp chính quyền ở địa phương

Trong quý III năm 2024, toàn tỉnh tiếp nhận 67.628 hồ sơ thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (*trong đó, 23.848 hồ sơ trực tuyến; 38.532 hồ sơ trực tiếp và bưu chính công ích; 5.311 hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang*); đã giải quyết 62.233 hồ sơ, trong đó 61.430 hồ sơ đúng hạn và sớm hạn (*đạt tỷ lệ 98,7%*); 803 hồ sơ quá hạn; 5.395 hồ sơ đang giải quyết.

- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC

Trong quý III năm 2024, toàn tỉnh tiếp nhận 04 phản ánh kiến nghị về quy định hành chính trên Cổng dịch vụ công Quốc gia; đã xử lý, trả lời và công khai 02 phản ánh kiến nghị; 02 phản ánh kiến nghị đang xử lý trong hạn; từ chối tiếp nhận 14 phản ánh kiến nghị không thuộc nội dung tiếp nhận của Hệ thống và trùng nội dung; đề nghị bổ sung thông tin đối với 07 phản ánh, kiến nghị; chuyển 07 phản ánh, kiến nghị không thuộc thẩm quyền của tỉnh.

- Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC

Tiếp tục thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử. Việc công khai kết quả thực hiện Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực đã được Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện định kỳ hàng tháng, đồng thời công khai kết quả thực hiện Bộ chỉ số trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Cổng Thông tin điện tử tỉnh; lãnh đạo các sở, ban ngành, lãnh đạo cấp huyện, cấp xã và Chuyên viên theo dõi tình hình giải quyết TTHC đều được cấp tài khoản theo dõi Bộ chỉ số trên trang quản trị của Cổng Dịch vụ công quốc gia.

d) Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Đến nay, tỉnh Kon Tum đã cung cấp 990 dịch vụ công toàn trình, 373 dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia 1.363/1.755 TTHC của tỉnh (*đạt 76,66%*).

Tiếp tục triển khai thực hiện danh mục 36 dịch vụ công trực tuyến tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh được giảm 50% lệ phí theo chính sách về phí và lệ phí theo Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của các Nghị quyết về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Kon Tum và danh mục 119 dịch vụ công trực tuyến tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh được cắt giảm thời gian giải quyết khi nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến so với hình thức nộp hồ sơ trực tiếp.

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết trực tuyến

Trong quý III năm 2024, toàn tỉnh tiếp nhận 67.628 hồ sơ thông qua Hệ

thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, trong đó, hồ sơ trực tuyến là 23.848 hồ sơ, chưa bao gồm số liệu hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống của bộ ngành (*đạt tỷ lệ 35,26%*).

- *Vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh*

+ *Về đồng bộ danh mục TTHC*: Danh mục TTHC thực hiện trên địa bàn tỉnh đã được công khai, chia sẻ dữ liệu và đồng bộ từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC (*có mã số TTHC và nội dung chi tiết từng thủ tục tại cơ sở dữ liệu quốc gia*).

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Kon Tum tiếp tục thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia và 14 Hệ thống và cơ sở dữ liệu khác¹⁸.

+ *Về kết nối Nền tảng thanh toán*: Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng biên lai điện tử trong việc thu phí, lệ phí giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- *Về thanh toán trực tuyến*

Các đơn vị, địa phương tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện hiệu quả việc thanh toán trực tuyến phí và lệ phí giải quyết TTHC và nghĩa vụ tài chính về đất đai. Theo đó, trong quý III năm 2024 đã phát sinh 23.168 giao dịch thanh toán trực tuyến phí và lệ phí giải quyết TTHC thành công với tổng số tiền thanh toán trực tuyến trên 1,4 tỷ đồng; 1.183 giao dịch thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính về đất đai, với số tiền gần 2,8 tỷ đồng.

3. Công tác cải cách tổ chức bộ máy

a) Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương

- *Đối với tổ chức hành chính*:

+ Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 120-KH/TU ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 560/KH-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị và địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao tại kế hoạch để triển khai thực hiện việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của đơn vị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo theo đúng quy định và phù hợp với điều kiện cụ thể của

¹⁸ (1) Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến (Bộ Tư pháp); (2) Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch (Bộ Tư pháp); (3) Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư); (4) Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Bộ Tài chính); (5) Hệ thống quản lý giao thông vận tải (Bộ Giao thông vận tải); (6) Hệ thống cấp phép xây dựng toàn quốc (Bộ Xây dựng); (7) Hệ thống cung cấp thông tin quy hoạch toàn quốc (Bộ Xây dựng); (8) Hệ thống Vnpost (Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam); (9) Hệ thống dịch vụ công thiết yếu (Bộ Tài nguyên và Môi trường); (10) Hệ thống đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến với Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh (Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội); (11) Kết nối với Hệ thống thu thập, đánh giá việc sử dụng thông tin và dịch vụ công trực tuyến (Bộ Thông tin và Truyền thông); (12) Kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; (13) Hệ thống phải đảm bảo các tính năng của Kho dữ liệu điện tử tổ chức, cá nhân trên Hệ thống, tích hợp chia sẻ dữ liệu với Kho dữ liệu điện tử tổ chức cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ tạo lập, tái sử dụng tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực của người dân, doanh nghiệp; (14) Hệ thống dịch vụ công liên thông phục vụ triển khai 02 nhóm TTHC liên thông (“Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng”).

từng địa phương, đơn vị. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 508/QĐ-UBND, ngày 09 tháng 8 năm 2024 về việc tổ chức lại các tổ chức hành chính thuộc Sở Xây dựng để phù hợp với tình hình thực tiễn và quy định tại Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành (*sau khi tổ chức lại đã giảm 02 phòng chuyên môn*).

+ Ban hành Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND, ngày 19 tháng 8 năm 2024 sửa đổi, bổ sung khoản 10 Điều 2 Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Dân tộc tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum; chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ xem xét, ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra tỉnh và ban hành Văn bản số 2756/UBND-NC ngày 01 tháng 8 năm 2024 về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thanh tra cấp huyện theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

- *Đối với đơn vị sự nghiệp:*

+ Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập theo các quy định mới đảm bảo tinh gọn, hợp lý và đúng quy định. Đến thời điểm báo cáo, tổng số đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh là 427 đơn vị (giảm 02 đơn vị so với 6 tháng đầu năm 2024).

+ Chỉ đạo Sở Nội vụ trao đổi, hướng dẫn các đơn vị địa phương các nội dung liên quan đến tổ chức bộ máy đơn vị sự nghiệp¹⁹; xem xét, ban hành quyết định thành lập Hội đồng quản lý Phòng Công chứng số 1 trực thuộc Sở Tư pháp.

+ Ban hành Quyết định về việc bãi bỏ Quyết định số 46/2006/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2006 về việc thành lập Trung tâm văn hóa thể thao Thanh thiếu nhi tỉnh Kon Tum²⁰;

+ Báo cáo Bộ Nội vụ về mô hình tổ chức thực hiện nhiệm vụ xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tại địa phương²¹.

b) Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức

- *Về biên chế hành chính*

¹⁹ Cho ý kiến đối với kiến nghị của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai về việc xin chủ trương thành lập Trường Mầm non, Trường Tiểu học - Trung học cơ sở khu trung tâm hành chính huyện Ia H'Drai; Trả lời đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 2385/STNMT-VP ngày 06 tháng 8 năm 2024 về việc cho chủ trương xây dựng Đề án tổ chức lại Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

²⁰ Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2024.

²¹ Báo cáo số 299/BC-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2024.

Tổng số biên chế trong các cơ quan, tổ chức nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh được cơ quan có thẩm quyền giao năm 2024 là 1.947 biên chế. Trong đó: các cơ quan cấp tỉnh: 1.141 biên chế; Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố: 798 biên chế; dự phòng: 08 biên chế²².

- Về số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp):

Tổng số người hưởng lương từ ngân sách nhà nước được cơ quan có thẩm quyền giao năm 2024 là: 14.523 (gồm 391 biên chế giáo viên được giao bổ sung cho năm học 2022-2023) và 133 biên chế giáo viên được giao bổ sung cho năm học 2023-2024.

Hoàn thành việc tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ 794 biên chế sự nghiệp hưởng lương từ nguồn thu (trong đó: 510 người lĩnh vực chưa có quy định về định mức và 284 người lĩnh vực đã có quy định về định mức).

Việc giao biên chế công chức và số người hưởng lương từ ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của pháp luật.

c) Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền ở địa phương

Trong quý III năm 2024, các cơ quan chuyên môn tiếp tục rà soát các văn bản pháp luật chuyên ngành và căn cứ Đề án số 3759/ĐA-UBND, ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh, chủ động thực hiện quy trình xây dựng văn bản QPPL để trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, thực hiện. Bên cạnh đó, tiếp tục triển khai các nội dung đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trước đây và trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế khi có quy định mới của luật chuyên ngành và quy định mới của pháp luật.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức

Trong quý III, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện sắp xếp, bố trí vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức đã được phê duyệt²³ và các đơn vị, địa phương đang căn cứ theo các văn bản mới để đề nghị phê duyệt điều chỉnh vị trí việc làm²⁴ và sắp xếp, bố trí vị trí việc làm.

²² Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính Nhà nước tỉnh Kon Tum năm 2024.

²³ Văn bản số 2467/UBND-NC ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp; Văn bản số 2927/UBND-NC ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện công tác quản lý, sử dụng biên chế và sắp xếp vị trí việc làm.

²⁴ Thông tư số 04/2024/TT-BNV ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31 tháng 12 năm 2022 về hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.

b) Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức (*thi tuyển, xét tuyển*)

- Tuyển dụng công chức: đã triển khai thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2024.

- Tuyển dụng viên chức: Trình phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức đối với 02 đơn vị²⁵; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo việc tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm học 2024 - 2025.

c) Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức

Công tác điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý theo phân cấp thực hiện đúng quy định, hướng dẫn của Trung ương và Tỉnh ủy²⁶; việc thực hiện chế độ, chính sách đối với CBCCCVC được quan tâm, bảo đảm quy định và phân cấp quản lý hiện hành. Trong quý III năm 2024, đã thực hiện quy trình và bổ nhiệm 06 trường hợp²⁷; bổ nhiệm lại 04 trường hợp²⁸; miễn nhiệm chức vụ đối với 02 trường hợp²⁹; kéo dài thời hạn giữ chức vụ cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định đối với 01 trường hợp³⁰.

d) Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị

Đã chỉ đạo Sở Nội vụ tổng hợp và kiểm tra hồ sơ đối với 358 trường hợp đăng ký dự thi nâng ngạch công chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Quyết định công nhận kết quả thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc Trường Cao đẳng Kon Tum. Thống nhất chỉ tiêu và Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức ngành Y tế tỉnh Kon Tum (*81 chỉ tiêu*).

đ) Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng CBCCCVC

- Thực hiện Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và

²⁵ Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai; (2) Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Kon Tum trực thuộc Sở Nội vụ.

²⁶ Quy định số 293-QĐ/TU ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Tỉnh ủy Kon Tum về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Hướng dẫn số 34-HD/BCS ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với chức danh thuộc Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý; Nghị định 138/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ về quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc các sở, ngành trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

²⁷ (1) ông Nguyễn Hưng, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ; (2) ông Võ Đại Tân, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh Kon Tum; (3) ông Lê Hoàng Vũ, Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh; (4) Ông Tạ Văn Lực, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh kiêm nhiệm chức vụ Trưởng Ban tiếp công dân tỉnh; (5) bà Y Thanh giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nội vụ; (6) đồng chí Huỳnh Quốc Trung, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh kiêm nhiệm giữ chức vụ Trưởng Ban Quản lý cửa khẩu quốc tế Bờ Y.

²⁸ (1) ông Vũ Văn Thuận, Phó Giám đốc Sở Giao thông - Vận tải; (2) ông Phạm Xuân Khanh, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; (3) bà Huỳnh Thị Thúy Hà, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; (4) ông Đào Xuân Thủy, Giám đốc Ban Quản lý Vườn Quốc gia Chư Mom Ray.

²⁹ (1) ông Nguyễn Đức Tỵ, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thôi kiêm nhiệm chức vụ Trưởng Ban tiếp công dân tỉnh; (2) ông Đặng Ngọc Thuận, Phó Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh thôi kiêm nhiệm chức vụ Trưởng Ban Quản lý Cửa khẩu quốc tế.

³⁰ (1) ông Nguyễn Văn Lộc, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, đã chỉ đạo cơ quan triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng CBCCVC năm 2024 trên địa bàn tỉnh. Kết quả: đã tổ chức đã phối hợp với Trường Chính trị tỉnh, Học viện Hành chính Quốc gia tổ chức các lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên, chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp, lãnh đạo quản lý cấp phòng, lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân vận cho đội ngũ công chức cấp xã phụ trách công tác dân vận; 02 lớp đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ chỉ số PAPI, PAR INDEX, SIPAS cho 160 CBCCVC làm công tác cải cách hành chính các cấp.

Đồng thời, hiện nay đã triển khai đăng ký danh sách học viên và làm thủ lục lựa chọn nhà thầu tổ chức các lớp bồi dưỡng cho CBCC cấp tỉnh, huyện xã (*Văn hóa công vụ, Công tác Bình đẳng giới, Công tác thống kê, Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin gắn với yêu cầu Chuyển đổi số*).

- Về đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC theo Chương trình mục tiêu quốc gia:

+ Triển khai Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025, tỉnh Kon Tum tổ chức đào tạo sau đại học cho CBCCVC (03 Tiến sĩ và 09 Thạc sĩ) thuộc nội dung số 02, tiểu dự án 2 của Dự án 5 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Hiện nay đã thực hiện ký kết hợp đồng đào tạo sau đại học (*trình độ thạc sĩ*) 03 chỉ tiêu/ tổng số 12 chỉ tiêu, các chỉ tiêu còn lại đang tiếp tục đăng ký dự tuyển ở các cơ sở đào tạo, dự kiến đến tháng 12/2024 có kết quả trúng tuyển và cử đi đào tạo theo kế hoạch.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

Bồi dưỡng kiến thức, năng lực quản lý hành chính, quản lý kinh tế xã hội chuyên sâu, chuyển đổi tư duy phát triển kinh tế nông thôn cho CBCC xã theo Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới. Hiện nay đã triển khai đăng ký danh sách học viên và làm thủ lục lựa chọn nhà thầu, dự kiến tổ chức các lớp bồi dưỡng vào cuối tháng 9/2024 cho 300 lượt cán bộ xã. Trong thời gian tới tiếp tục phối hợp Trường Chính trị tỉnh, cơ sở bồi dưỡng mở các lớp bồi dưỡng còn lại theo kế hoạch.

Nhìn chung, công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCC đã cơ bản bám sát mục tiêu, nhiệm vụ gắn kết với các khâu trong công tác cán bộ và yêu cầu về xây dựng, phát triển tổ chức. Các văn bản về công tác đào tạo, bồi dưỡng đã được ban hành kịp thời, đảm bảo đúng thẩm quyền, căn cứ pháp lý, trên cơ sở các quy định của Trung ương, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

e) Tình hình ban hành và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước ở địa phương: Không.

5. Công tác cải cách tài chính công

a) Về thực hiện thu ngân sách nhà nước: Ước thực hiện thu quý III năm 2024 là 2.350 triệu đồng, đạt 72,2% dự toán Trung ương giao, đạt 51,1% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao và bằng 107,1% cùng kỳ năm trước.

b) Về thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công:

Tổng số vốn được Hội đồng nhân dân tỉnh giao năm 2024 là 5.124.951 triệu đồng (gồm: *Vốn kế hoạch năm trước được phép kéo dài thời hạn thanh toán sang năm 2024: 1.003.050 triệu đồng; vốn kế hoạch năm: 4.121.901 triệu đồng; trong đó, kế hoạch vốn Trung ương giao 2.717.200 triệu đồng*).

Ước thực hiện giải ngân vốn đầu tư công 9 tháng đầu năm 2024 (*số liệu cập nhật đến ngày 10 tháng 9 năm 2024*) là 1.279.096 triệu đồng, đạt 25% kế hoạch giao, trong đó: Thanh toán vốn kế hoạch năm trước được phép kéo dài: 221.110 triệu đồng, đạt 22,5% kế hoạch giao; Thanh toán vốn kế hoạch năm: 1.057.986 triệu đồng, đạt 25,7% so với kế hoạch địa phương giao, đạt 38,9% kế hoạch trung ương giao.

c) Về kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán

Tình hình thực hiện các kiến nghị của kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách trong 02 năm gần nhất (*năm 2022, năm 2023*), cụ thể như sau:

Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2022 đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước: 126,203 triệu đồng (*tại báo cáo kiểm toán gửi kèm theo số 199/KTNN-TH ngày 17/11/2023 của Kiểm toán nhà nước*); kết quả đã thu hồi nộp ngân sách nhà nước (*đến ngày 10/9/2024*): 126,203 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100%;

Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước: 392,027 triệu đồng (*tại báo cáo kiểm toán gửi kèm theo số 87/KV XII-TH ngày 28/6/2024 của Kiểm toán nhà nước*). Hiện nay các đơn vị, địa phương đang triển khai thực hiện kết luận kiểm toán và sẽ báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 31 tháng 12 năm 2024 theo yêu cầu của Kiểm toán nhà nước.

d) Về công tác quản lý, sử dụng tài sản công

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 2592/UBND-KTTH ngày 22 tháng 7 năm 2024 chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, hạch toán tài sản công cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý làm cơ sở để chuẩn bị công tác tổng kiểm kê tài sản công vào năm 2025.

- Tiếp tục chỉ đạo Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị có liên quan căn cứ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng; số lượng xe ô tô bán tải phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trên địa bàn tỉnh và số lượng, chủng loại xe ô tô phục vụ công tác chung và phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh làm cơ sở để tổ chức, sắp xếp, bố trí, sử dụng xe ô tô theo đúng quy định.

- Về triển khai sắp xếp lại, xử lý đối với các cơ sở nhà, đất: Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 2549/UBND-KTTH ngày 18 tháng 7 năm 2024 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc chuyển giao cơ sở nhà,

đất về địa phương quản lý, xử lý theo phương án đã phê duyệt; theo đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhu cầu sử dụng, quy hoạch trên địa bàn, rà soát các quy định của pháp luật về tài sản công, pháp luật về nhà ở, pháp luật về đất đai, pháp luật khác có liên quan để đề xuất phương án xử lý cơ sở nhà, đất tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định theo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và quy định pháp luật.

đ) Về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập

Triển khai thực hiện giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2023-2025. Đến nay, các sở, ngành, đơn vị khối tỉnh cơ bản đã hoàn thành xây dựng phương án giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 cho các đơn vị sự nghiệp công lập của các lĩnh vực sự nghiệp.

- Về ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công:

Đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật của các danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước được quy định tại Nghị quyết số 79/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND như sau:

+ 05 danh mục dịch vụ sự nghiệp công của lĩnh vực giáo dục gồm: dịch vụ giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông; dịch vụ giáo dục trung học phổ thông; dịch vụ giáo dục trung học cơ sở; dịch vụ giáo dục tiểu học; và dịch vụ giáo dục mầm non; dịch vụ giáo dục đào tạo trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

+ 20 danh mục ngành nghề thuộc dịch vụ đào tạo sơ cấp nghề, đào tạo nghề dưới 3 tháng;

+ 02 danh mục dịch vụ điều dưỡng luân phiên người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

+ 05 danh mục dịch vụ thuộc lĩnh vực sự nghiệp khác làm cơ sở đặt hàng cho Trung tâm Dịch vụ Hành chính - Hội nghị thực hiện;

+ 05 danh mục thuộc lĩnh vực việc làm để đặt hàng cho Trung tâm Dịch vụ việc làm thực hiện;

+ 01 định mức kinh tế - kỹ thuật trong công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi;

+ 07 danh mục thuộc lĩnh vực hoạt động kinh tế công thương;

+ 02 danh mục dịch vụ sản xuất chương trình phát thanh, chương trình truyền hình sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

+ 40 danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

+ 07 danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

+ 09 danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn thư lưu trữ trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

+ 05 danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Nội vụ về bồi dưỡng cán bộ, công chức địa bàn tỉnh Kon Tum;

+ 12 danh mục dịch vụ khám và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Về công tác ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công:

Đến thời điểm hiện tại, địa phương đã ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của lĩnh vực việc làm tại Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022; giá sản phẩm, dịch vụ công lĩnh vực trợ giúp xã hội tại Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND, ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh và ban hành đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp cho 20 nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới ba tháng tại Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND, ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; lĩnh vực quản lý, vận hành các tòa nhà/trụ sở cơ quan nhà nước thuộc tỉnh quản lý tại Khu Hành chính của tỉnh Kon Tum tại Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2024; lĩnh vực đào tạo cho từng nghề trình độ sơ cấp, dưới 03 tháng áp dụng trong lĩnh vực GDNN sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum tại Quyết định số 59/2023/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2023; đơn giá dịch vụ hoạt động quan trắc và phân tích môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum tại Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2024.

e) Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên thuộc lĩnh vực cải cách hành chính lĩnh vực cải cách tài chính công

- Thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên 10% để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định của Trung ương với số tiền là 115.897 triệu đồng. Công tác phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên năm 2024 thực hiện đảm bảo theo các quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn liên quan theo cơ chế phân cấp quản lý từ khâu lập, phân bổ dự toán đến chấp hành và quyết toán ngân sách.

- Công tác điều hành quản lý dự toán chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện chặt chẽ, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên; rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết theo dự toán đầu năm 2024 để ưu tiên cân đối, bố trí cho nhiệm vụ cần thiết, phát sinh trong năm nhưng chưa có nguồn cân đối³¹; đồng thời cắt giảm, tiết kiệm 5% theo Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm chi ngân sách nhà nước với số tiền 33.961 triệu đồng. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách năm sau và chi chuyển nguồn sang năm sau. Đồng thời, hướng dẫn các đơn vị thực hiện mua sắm tài sản công theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định, kế hoạch và dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Triển khai đánh giá kết quả thực hiện định mức phân bổ dự toán chi

³¹ Sở Tài chính đã có Văn bản số 3334/STC-QLNS ngày 19 tháng 8 năm 2024 tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến về việc điều chỉnh dự toán của các đơn vị sang thực hiện một số nhiệm vụ phát sinh cần thiết năm 2024: 10.574 triệu đồng.

thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022 và đề xuất, góp ý nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2026 theo đề nghị của Bộ Tài chính.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Đã ban hành Kế hoạch số 2391/KH-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2024 về triển khai thực hiện Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch số 2519/KH-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2024 về tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum với các hoạt động Ngày Dịch vụ công trực tuyến; tổ chức ra quân của Tổ công nghệ số cộng đồng... ; ra quân tuyên truyền lộ trình dùng công nghệ 2G, phổ cập điện thoại thông minh để thúc đẩy kinh tế số, xã hội số; hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng công cụ i-Speed để đo lường đánh giá chất lượng dịch vụ Internet di động 4G,...

b) Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật

Mạng truyền số liệu chuyên dùng đã kết nối đến 100% cơ quan đảng và nhà nước các cấp; Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ đến 100% trung tâm xã và 59,47% hộ gia đình; Internet băng rộng di động 4G phủ đến thôn, có 92% người dân trong độ tuổi trưởng thành sử dụng internet băng rộng di động.

Điện thoại di động thông minh trở thành thiết bị thiết yếu, giúp người dân kết nối với thế giới, sử dụng các dịch vụ tiện ích trong cuộc sống hàng ngày cũng như sử dụng các dịch vụ công do cơ quan nhà nước cung cấp. Các doanh nghiệp viễn thông đã xây dựng lộ trình tắt dần các trạm 2G hoặc 3G ở các khu vực có số thuê bao, lưu lượng 2G thấp, tăng cường phủ sóng mạng băng công nghệ 4G để đáp ứng về vùng phủ sóng. Triển khai các giải pháp hỗ trợ người dân đổi điện thoại 2G sang điện thoại hỗ trợ công nghệ 4G...100% xã có điểm phục vụ bưu chính có người phục vụ.

c) Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng

Tiếp tục triển khai Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung; Danh mục cơ sở dữ liệu mở tỉnh Kon Tum. Đến nay, Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh đã cập nhật 12 lĩnh vực với 47 bộ dữ liệu. Cung cấp dữ liệu mở có 75 bộ dữ liệu: của 31 cơ quan, đơn vị, địa phương được cập nhật trên Cổng dữ liệu mở tỉnh (<http://dulieu.kontum.gov.vn>).

Xây dựng và khai thác có hiệu quả các nền tảng dùng chung: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; hệ thống thư điện tử công vụ, hệ thống thông tin báo cáo, Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh,... Một số nền tảng dùng chung thử nghiệm ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

d) Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ

Trên cơ sở Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Kon Tum, phiên bản 2.0

được ban hành tại Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2020, tỉnh đã triển khai xây dựng và sử dụng có hiệu quả các nền tảng, dịch vụ số:

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh: Hoạt động thông suốt, hiệu quả trên môi trường mạng và các thiết bị di động; sử dụng công nghệ địa chỉ Internet IPv6 và được Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia xác nhận và cấp chứng nhận Tín nhiệm mạng Cơ bản. Đã kết nối, chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư và hoàn thành kết nối Kho dữ liệu của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Triển khai Zalo OA Cổng hành chính công tỉnh Kon Tum và Trợ lý ảo hỗ trợ trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp. Tích hợp ứng dụng sử dụng chữ ký số với tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng đối với hình thức ký số từ xa (*NEAC*) vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

- Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh: Được kết nối liên thông vào Trục liên thông văn bản Quốc gia. 100% cơ quan, đơn vị các cấp triển khai ứng dụng chữ ký số, tỷ lệ văn bản điện tử có ký số đạt trên 99.28%. Tổng số văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước toàn tỉnh tính đến 25 tháng 8 năm 2024 là 997.683 văn bản.

- Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh: Triển khai thực hiện từ cấp tỉnh, cấp huyện đến cấp xã 09 biểu mẫu của 03 chế độ báo cáo đã chuẩn hóa và số hóa lên Hệ thống gồm: Báo cáo 08 chỉ tiêu kinh tế - xã hội theo yêu cầu của Văn phòng chính phủ (hàng tháng); báo cáo các chỉ tiêu kinh tế - xã hội (*tháng, 03 tháng, 06 tháng, 09 tháng, năm*); báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng (*hàng tháng*). Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án chính sách Bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030 (*của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*); chế độ thông tin, báo cáo định kỳ tình hình thu, chi ngân sách nhà nước (*của Sở Tài chính*); Báo cáo thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh (*của Sở Xây dựng*)... Hệ thống đã tạo hơn 1.000 tài khoản sử dụng cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Hệ thống giao ban trực tuyến của tỉnh được nâng cấp, hoàn thiện và hiện đang sử dụng mạng Truyền số liệu chuyên dùng để kết nối với Hệ thống hội nghị truyền hình của Trung ương và địa phương phục vụ các cuộc họp trực tuyến của tỉnh cũng như của Trung ương với tỉnh.

- Hệ thống phần mềm theo dõi chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh: Hoạt động hiệu quả phục vụ công tác cập nhật, theo dõi nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; là công cụ tổng hợp số lượng nhiệm vụ phục vụ Tổ kiểm tra của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hàng tháng.

- Cổng Thông tin điện tử tỉnh hoạt động ổn định, đảm bảo an toàn thông tin và thực hiện cung cấp thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP, ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh có hơn 7000 tài khoản cho các cơ

quan quản lý nhà nước, tổ chức Đảng, đoàn thể và các cán bộ, công chức, viên chức để trao đổi thông tin trên môi trường mạng.

- Trục kết nối chia sẻ dữ liệu LGSP Kon Tum đã khai thác hiệu quả để phục vụ nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước.

- Triển khai hệ thống giám sát mã độc có chức năng cho phép quản trị tập trung; có dịch vụ, giải pháp hỗ trợ kỹ thuật 24/7, có khả năng phản ứng kịp thời trong việc phát hiện, phân tích và gỡ bỏ phần mềm độc hại. Đồng thời triển khai kết nối và chia sẻ thông tin giám sát với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC).

Ngoài ra các cơ quan, đơn vị xây dựng, triển khai các phần mềm, CSDL chuyên ngành phục vụ công tác chuyên môn tại đơn vị.

đ) Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp

- *Hệ thống thông tin giải quyết TTHC*

+ Hoàn thành việc cung cấp, tích hợp DVCTT trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia với tổng số 1.363 DVCTT trên tổng số 1.753 TTHC, trong đó: 990 DVCTT toàn trình, 373 DVCTT một phần, 390 TTHC không xác định là DVCTT.

+ Đã ban hành chính sách giảm 50% phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến; 119 dịch vụ công trực tuyến được cắt giảm thời gian giải quyết khi nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến so với hình thức nộp hồ sơ trực tiếp của các ngành: Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Giao thông vận tải, Nội vụ, Y tế¹⁰.

+ Triển khai ứng dụng trợ lý ảo hỗ trợ giải đáp tự động phục vụ người dân và tổ chức thực hiện thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

+ Đến ngày 25 tháng 8 năm 2024, tổng số hồ sơ giải quyết là 142.027 hồ sơ, trong đó 49.545 hồ sơ giải quyết trực tuyến (*dịch vụ công trực tuyến một phần là 8.912 hồ sơ; dịch vụ công trực tuyến toàn trình là 40.633 hồ sơ*).

- *Trang thông tin điện tử*

Ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử của đơn vị đảm bảo việc người dân, doanh nghiệp tiếp cận, khai thác thông tin¹¹.

100% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện có trang thông tin điện tử, thành lập Ban biên tập và có quy chế quản lý và hoạt động của trang thông tin điện tử và đã liên kết vào Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Các cơ quan, đơn vị ngày càng quan tâm hơn tới trang thông tin điện tử, tin bài được cập nhật thường xuyên, chất lượng tin bài ngày càng được nâng cao; cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, các chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; thông tin, tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh Kon

Tum; đăng tải danh mục thủ tục hành chính trong các lĩnh vực; cập nhật, đăng tải tin tức của ngành, địa phương và trong tỉnh, trong nước và quốc tế.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt tích cực: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện công tác cải cách hành chính. Công tác cải cách TTHC và chuyển đổi số tiếp tục được quan tâm, chú trọng. Việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cơ bản đã được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC ngày càng mạnh mẽ. Việc thực hiện thí điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính và thí điểm danh mục TTHC thực hiện luân chuyển, xử lý hồ sơ hoàn toàn trên môi trường điện tử đã tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, tổ chức tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại trong giải quyết TTHC; công tác thẩm định văn bản được chú trọng thực hiện, ý kiến thẩm định có tính phản biện cao. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính đã có sự đổi mới. Công tác kiểm tra cải cách hành chính được thực hiện thường xuyên, những vấn đề phát hiện qua kiểm tra cải cách hành chính được xử lý kịp thời theo quy định.

2. Hạn chế và nguyên nhân

a) Hạn chế

- Việc công bố, công khai TTHC vẫn còn có thủ tục công bố, công khai chậm theo cách tính của Bộ Chỉ số đánh giá tại Quyết định số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Vẫn còn tình trạng hồ sơ giải quyết trễ hạn, quá hạn; vẫn còn có hồ sơ đã trả kết quả thực tế nhưng chậm thao tác kết thúc trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh làm ảnh hưởng đến kết quả theo dõi đánh giá theo thời gian thực.

b) Nguyên nhân của hạn chế

- Một số bộ, ngành công bố TTHC chậm, đồng thời chậm công khai trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC.

- Cổng Dịch vụ công Quốc gia; chậm gửi về cho địa phương thông qua trực liên thông văn bản quốc gia dẫn đến khó khăn cho các sở ngành trong việc trình công bố, công khai TTHC tại tỉnh.

- Việc theo dõi, đôn đốc quá trình giải quyết hồ sơ tại một số đơn vị, địa phương vẫn chưa thực sự quyết liệt và chặt chẽ.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG TÂM QUÝ IV NĂM 2024

1. Tiếp tục thực hiện tốt, có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính đã đề ra tại Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của tỉnh và triển khai công tác kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra công vụ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định. Ban hành Quyết định phê duyệt Danh mục TTHC cung cấp Dịch vụ công trực tuyến thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum và tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2024. Tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh năm 2024.

3. Triển khai xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các định mức chi theo hướng dẫn của trung ương tham mưu trình cấp thẩm quyền theo quy định. Hoàn thiện Quyết toán ngân sách địa phương năm 2023. Ban hành quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN của các Sở, ban ngành, đơn vị.

4. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và kiện toàn cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng tiêu chí thành lập tổ chức theo quy định của Chính phủ. Tiếp tục chỉ đạo các sở, ban ngành, địa phương triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý đảm bảo theo chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật hiện hành.

5. Tiếp tục chỉ đạo cơ quan chuyên môn triển khai các nội dung tổ chức thi nâng ngạch năm 2024 và các nội dung có liên quan; tổng hợp trình về công tác cán bộ, chế độ, chính sách theo đề nghị của các đơn vị, địa phương đối với các đối tượng thuộc Ban cán sự đảng quản lý trở lên. Trình các dự thảo Quyết định thực hiện theo Thông báo của Thường trực Tỉnh ủy; tổng hợp, thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách, đối tượng tinh giản biên chế quý IV năm 2024; tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng năm 2025.

6. Tổ chức thực hiện công tác đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của các sở ngành, huyện thành phố thuộc tỉnh và chỉ số cải cách hành chính tỉnh Kon Tum năm 2024.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI TRUNG ƯƠNG

- Kính đề nghị Bộ Nội vụ xem xét trình sửa đổi văn bản QPPL quy định thời gian giải quyết đối với một số TTHC thuộc lĩnh vực "*công chức viên chức*" và lĩnh vực "*tín ngưỡng, tôn giáo*" để địa phương thuận lợi hơn trong quá trình thực hiện, đồng thời đề việc xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện đảm bảo rõ các bước và công khai minh bạch trong quá trình thực hiện.

- Kính đề nghị Văn phòng Chính phủ xem xét lại tính điểm của Chỉ số công khai minh bạch của địa phương đối với nội dung công bố, công khai TTHC đúng hạn theo Bộ Chỉ số đánh giá của Quyết định số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia khi lỗi công bố, công khai chậm là của Bộ, ngành nhưng lại chấm điểm công bố, công khai chậm cho cả cấp tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo Bộ Nội vụ xem xét tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Thành viên BCĐ CCHC tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: CVP;
- Lưu: VT, TTPVHCC, NC_{TTTT}, TTHG.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn